

Số: 06/BC-BKS

Hải phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2018**

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát Công ty;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018;
- Ban Kiểm soát Công ty báo cáo tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty,

**I. Thành phần Ban kiểm soát gồm có:**

1. Bà Cao Thị Yến - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Minh Hương - Ủy viên

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

**II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:**

**A - Số liệu Công ty mẹ (Đã được kiểm toán):**

Đơn vị tính: đồng

STT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Doanh thu thuần	170.401.704.876	
2	Lợi nhuận trước thuế	8.877.215.239	
3	Lợi nhuận sau thuế	7.097.608.658	
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2018	16.038.427.957	
	<b>Trong đó:</b> Lợi nhuận sau thuế năm 2018	7.097.608.658	
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.940.819.299	
	Lợi nhuận năm 2012 để lại	3.000.000.000	
5	Cổ tức đã chia năm 2018	4.232.645.900	7%
6	Tổng số thuế đã nộp năm 2018	6.487.733.011	
	<b>Trong đó:</b> Thuế GTGT	3.265.310.111	
	Thuế TNDN	1.293.587.975	
	Thuế TNCN	479.198.925	

	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	1.444.636.000	
	Các loại thuế khác	5.000.000	
7	BHXH đã nộp năm 2018	3.933.289.560	
8	Tổng tài sản đến 31/12/2018	141.132.741.590	
	<b>Trong đó:</b> Tài sản ngắn hạn	62.584.152.448	
	Tài sản dài hạn	78.548.589.142	
9	Tổng nguồn vốn đến 31/12/2018	141.132.741.590	
	<b>Trong đó:</b> a - Nợ phải trả	32.686.390.809	
	b - Vốn chủ sở hữu	108.446.350.781	
b.1	Vốn đầu tư chủ sở hữu ngày 31/12/2018	60.466.370.000	
b.2	Thặng dư vốn cổ phần	14.552.240.000	
b.3	Quỹ đầu tư phát triển đến 31/12/2018	17.389.312.824	
b.4	Lợi nhuận chưa phân phối	16.038.427.957	
10	Lao động thực tế đến 31/12/2018	227 người	
	<b>Trong đó:</b> Khối Dịch vụ	169 người	
	Khối Bốc xếp	58 người	
11	Thu nhập bình quân năm 2018		
	<b>Trong đó:</b> Khối Dịch vụ	6.761.000đ/ng-th	
	Khối Bốc xếp	2.016.000đ/ng-th	
12	Đầu tư vào Công ty con xây dựng tòa nhà Thành Đạt 1 đến ngày 31/12/2018	57.986.190.000	

### **B – Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất cơ bản:**

Đơn vị tính: đồng

STT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Doanh thu thuần	198.740.830.680	
2	Lợi nhuận trước thuế	8.740.930.564	
3	Tổng tài sản đến 31/12/2018	295.290.655.262	
4	Nợ phải trả	155.803.289.111	
5	Nguồn vốn chủ sở hữu	139.487.366.151	

### **III - Ý kiến nhận xét của Ban kiểm soát.**

Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành Công ty mang lại những kết quả nhất định.

Theo kế hoạch Đại hội cổ đông năm 2018 đã thông qua:

Kế hoạch lợi nhuận trước thuế 9 tỷ, Công ty đạt 8 tỷ 877 triệu đạt 98,6% kế hoạch.

Kế hoạch chi trả cổ tức từ 6%/năm, Công ty đã chi trả cổ tức 7% đạt kế hoạch đại hội cổ đông đề ra.

- Công ty đã thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách của Nhà nước đối với người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế, BHXH... Công tác quản lý và điều hành Công ty đúng Điều lệ và luật pháp của Nhà Nước.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**(Đã ký)**

**Cao Thị Yến**